

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: **Trương Ngọc H**; sinh năm: 1986

Địa chỉ: Xóm 4 B, thị trấn N, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng

- Bị đơn: **Vũ Thị Q**; sinh năm: 1990

Địa chỉ: Khu 1, xã T, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Ngọc H và bà Vũ Thị Q.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Trương Ngọc H và bà Vũ Thị Q nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** ông H và bà Q cùng thừa nhận vợ chồng có một con chung là Trương Ngọc L, sinh ngày 22/11/2012. Công nhận sự thoả thuận giữa ông H và bà Q về việc sau khi ly hôn, ông H sẽ là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trương Ngọc L cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (18 tuổi)

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung:** Ông H và bà Q cùng thống nhất thoả thuận, bà Q có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi tiền nuôi con chung cho ông H với số tiền 2.000.000/tháng, phương thức cấp dưỡng theo tháng, thực hiện cấp dưỡng từ tháng 6/2024 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Ông H và bà Q cùng thừa nhận hai vợ chồng không có tài sản chung và vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Ông H và bà Q mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước cho việc thuận tình ly hôn. Bà Q phải chịu thêm 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) về việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Ông H tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự bao gồm cả phần của bà Q với tổng số tiền là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001401 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Nay, xác định các đương sự đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CCTHADS huyện Hoà An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND thị trấn N;
- Lưu án văn;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Nguyễn Thị Dong